TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HÀ ĐÔNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ---	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 49/2024/QĐST-HNGĐ	*Hà Đông, ngày 25 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 34/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2024; Về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Chị Nguyễn Thị A, sinh năm 1992
- Anh Nguyễn B, sinh năm 1991

Cùng HKTT: số 25 phố Minh Khai, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Cùng trú tại: số 01 đấu giá 09 khu tái định cư Kiến Hưng, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Về việc: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị A và anh Nguyễn B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về tình cảm: chị Nguyễn Thị A kết hôn với anh Nguyễn B trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương ngày 02/9/2016. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận đến tháng 5 năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm, nên hay xảy ra bất hòa, dẫn đến tình cảm rạn nứt, cả hai đã cố gắng dàn xếp và đã được hai bên gia đình khuyên giải nhưng tình hình không cải thiện được, vợ chồng đã ly thân từ tháng 9 năm 2023 đến nay. Nay anh chị xác định tình cảm không còn, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa, cùng đề nghị Tòa án nhân dân quận Hà Đông giải quyết cho anh chị thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: chị Nguyễn Thị A và anh Nguyễn B, xác nhận vợ chồng có 01 con chung, khỏe mạnh. Sau ly hôn anh chị thỏa thuận, chị Nguyễn Thị A được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Ngọc Sao Băng, sinh ngày

06/12/2019. Chị Trang không yêu cầu anh Nguyễn B phải cấp dưỡng nuôi con đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn B được quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung, vay nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí: chị Nguyễn Thị A tự nguyện chịu cả 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị A và anh Nguyễn B.

- Về con chung: chị Nguyễn Thị A và anh Nguyễn B, xác nhận vợ chồng có 01 con chung, khỏe mạnh. Sau ly hôn anh chị thỏa thuận, chị Nguyễn Thị A được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Ngọc Sao Băng, sinh ngày 06/12/2019. Chị Trang không yêu cầu anh Nguyễn B phải cấp dưỡng nuôi con đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn B được quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: chị Nguyễn Thị A tự nguyện chịu cả 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm (được đối trừ số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị A đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0014849 ngày 17 tháng 01 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trọng Hiển